TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 19-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ngư;

Ông Nguyễn Văn Thuyết;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Dương Quang T, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1988 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Th L, thị trấn Đ, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Dương Tưởng L, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1953; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 4481/QĐ – UBND ngày 15/11/2012, UBND huyện Phú Lương quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Dương Quang T, thời hạn 18 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 12/5/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Xóm C Đ, xã C L, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên; có/vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 07/01/2022, tổ công tác Công an xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương tiến hành tuần tra tại khu vực xóm Cổng Đồn, xã Cổ Lũng phát hiện Dương Quang T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, T tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma tuý loại heroine và 01 viên nén màu hồng nghi là ma tuý tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Quang T, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định (ký hiệu bì niêm phong T1).

Hồi 17 giờ, cùng ngày Công an xã Cổ Lũng đã bàn giao hồ sơ tang vật cùng đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Phú Lương để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 04/ĐCSHS – KTMT ngày 07/01/2022 đối với chỗ ở của Dương Quang T không phát hiện, thu giữ gì có liên quan.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân tang vật, xác định: Chất bột màu trắng có khối lượng là 0,227 gam lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong kí hiệu A1 gửi giám định chất ma tuý; 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,100 gam lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong kí hiệu A2 gửi giám định chất ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định chất ma tuý số 185/KL-KTHS ngày 15/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma tuý loại Heroine, có khối lượng là 0,227 gam. Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,100 gam. (BL 42).

Quá trình điều tra, Dương Quang T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, T đi bộ từ nhà tại Tổ dân phố Thọ Lâm, Thị trấn Đu, huyện Phú Lương ra Quốc lộ 3 cũ, bắt xe buýt xuống khu bực đường tròn Tân Long thuộc thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua 01 túi ni lông chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại heroine và 01 viên nén màu hồng là ma tuý tổng hợp với giá 300.000đ của một người đàn ông ngoài 40 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Tú cất số ma tuý vừa mua được trên vào túi quần bên trái đang mặc và bắt xe buýt về xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương để tìm địa điểm sử dụng ma tuý. Khi đi đến khu vực xóm Cổng Đồn, xã Cổ Lũng thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên. Về nguồn gốc số tiền mua ma túy, T khai do lao động mà có.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Quang T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Lời khai của bị cáo là phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến và với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,207 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 (một) bì niêm

phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu A2 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Dương Quang T hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSPL ngày 07/4/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Quang T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Quang T, từ 30 đến 36 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh luận: Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 13 giờ ngày 07/01/2022, tại xóm Cổng Đồn, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Dương Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,227 gam ma tuý loại Heroine và

0,100 gam ma tuý loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị công an xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đưa bị cáo Dương Quang T ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Về nhân thân, khi bị bắt bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tái nghiện.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có thu nhập riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy túy còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: Bị cáo Dương Quang T 36 (ba mươi sáu) tháng tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,207 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Hoàn trả vỏ bao gói mẫu A2; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi: Bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu T1 và vỏ giấy gói.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 32/2022 ngày 13/4/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Quang T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam